

Phụ lục V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÔ CHÂU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 28/BC-CTTC

Đông Tháp, ngày 26 tháng 01 năm 2021.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TÔ CHÂU
- Địa chỉ trụ sở chính: 1553 Quốc lộ 30, khóm 4, phường 11, TP.Cao Lãnh, Đồng Tháp
- Điện thoại: 02773894104 x: Email: info@tochau.vn
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: TCJ
- Mô hình quản trị công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
 - Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
	Không có		

II. Hội đồng quản trị năm 2020:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm



1	Ông Võ Hùng Dũng	Chủ tịch HĐQT không điều hành	17/09/2019	
2	Ông Lê Hùng Tín	TV.HĐQT điều hành	27/04/2017	
3	Ông Trần Quang Khải	TV.HĐQT điều hành	27/04/2017	
4	Ông Nguyễn Văn Hưng	TV.HĐQT không điều hành	17/09/2019	
5	Ông Lê Phát Tài	TV.HĐQT không điều hành	27/04/2017	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp/	Lý do không tham dự họp
1	Ông Võ Hùng Dũng	4	100%	
2	Ông Lê Hùng Tín	4	100%	
3	Ông Trần Quang Khải	4	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Hưng	4	100%	
5	Ông Lê Phát Tài	4	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Giám sát công tác chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 đã đề ra, đồng thời HĐQT tham gia các cuộc họp hàng quý với Ban Tổng giám đốc và các phòng ban, đơn vị để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh định kỳ.

- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 cho phù hợp với thực tế của Công ty; giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và website Công ty.

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc còn được thực hiện thông qua các báo cáo tình hình hoạt động SXKD trong tháng và kế hoạch, phương hướng tháng tới do Tổng Giám đốc gửi các thành viên HĐQT.

- Ngoài ra, khi có phát sinh những vấn đề thuộc phạm vi thẩm quyền của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty đều xin ý kiến của HĐQT bằng cách tiến hành cuộc họp hoặc bằng văn bản và có sự thống nhất của tất cả các thành viên trong HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	02/2020/NQ-HĐQT	11/03/2020	Thông qua Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHCĐ 2020 là ngày 31/03/2020	100%
2	04/2020/NQ-HĐQT	27/03/2020	Hủy bỏ ngày đăng ký cuối cùng xin chốt với VSD Tạm hoãn tổ chức ĐHCĐ thường niên 2020	100%
3	04/2020/NQ-HĐQT	07/05/2020	Thông qua Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHCĐ 2020 là ngày 30/05/2020 Ngày tổ chức ĐHCĐ dự kiến trong tháng 6 năm 2020	100%
4	09/2020/NQ-HĐQT	24/06/2020	Hủy bỏ thời gian tổ chức ĐHCĐ vào ngày 26/06/2020	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Trần Công Hải	Trưởng ban	Ngày bắt đầu 27/04/2017	Đại học Kinh tế
2	Ông Nguyễn Hữu Trí	Thành viên	Ngày bắt đầu 27/04/2017	Đại học tài chính kế toán
3	Ông Phan văn Thành	Thành viên	Ngày bắt đầu 27/04/2017	Đại học tài chính kế toán

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Công Hải	2/2	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Hữu Trí	2/2	100%	100%	
3	Ông Phan văn Thành	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

052
V.G
PH
CH
4-7

re 3

Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT, giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản và thông qua các báo cáo tình hình tài chính hàng quý, năm của Công ty.

Nội dung các phiên họp của Ban kiểm soát bao gồm:

- Kiểm tra tính hợp lý, trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, tính nhất quán và phù hợp của công tác kế toán và lập báo cáo tài chính.

- Thẩm định tính hợp pháp và trung thực của Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính năm, sáu tháng, các quý trong năm, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn.

- Thảo luận với kiểm toán viên về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán; trao đổi về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ kết quả HĐSXKD mà kiểm toán viên muốn bàn bạc.

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban điều hành trong qua trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát.

- HĐQT đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS.

- Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD.

- HĐQT, BKS, Ban điều hành và cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): không có.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Lê Hùng Tín	08/01/1969	Thạc sĩ QTKD	Ngày bổ nhiệm 01/10/2013
2	Ông Trần Quang Khải	03/11/1961	Đại học Kinh tế	Ngày bổ nhiệm 01/06/2010

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Sơn	01/08/1971	Đại học Kinh tế	Ngày bổ nhiệm 23/12/2013

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không có*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty).**1. Danh sách về người có liên quan của công ty**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Võ Hùng Dũng			300920275	S2 KDC Gò Đen, Ấp 4, xã Phước Lợi, Bến Lức, Long An	17/09/2019			Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Văn Hưng			087066000161	68/22/57 Phạm Thế Hiển, phường 1, Quận 8, TP.HCM	17/09/2019			TV.HĐQT
3	Lê Hùng Tín		TGD	087069000050	158/11/1/3 Bà Hạt, phường 9, quận 10, TP. HCM	27/04/2017			TV.HĐQT
4	Trần Quang Khải		Phó TGD	341604754	Phường Mỹ Phú, TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp	27/04/2017			TV.HĐQT
5	Lê Phát Tài			341030330	69 Quốc lộ 80, TT Lấp Vò, H.Lấp Vò, Đồng Tháp	27/04/2017			TV.HĐQT
6	Nguyễn Sơn		KTT	340618429	178 Nguyễn Đình Chiểu,	23/12/2013			

					phường 3, TP.Cao Lãnh.				
--	--	--	--	--	------------------------------	--	--	--	--

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **KHÔNG PHÁT SINH**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.: **KHÔNG PHÁT SINH**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: **KHÔNG PHÁT SINH**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

I. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Võ Hùng Dũng		Chủ tịch HĐQT	300920275	S2 KDC Gò Đen, Ấp 4, xã Phước Lợi, Bến Lức, Long An	2.200.000cp	Đại diện vốn Tổng Công ty LTMN	22%
Tên người có liên quan của người nội bộ								
	Võ Ngọc Cháp			300362666	Ấp 5, xã Mỹ Yên, Bến Lức, Long An	0		cha
	Võ Thị Huệ			300362840	Ấp 5, xã Mỹ Yên, Bến Lức, Long An	0		Mẹ
	Võ Thị Tố Trinh			300920274	Ấp 5, xã Mỹ Yên, Bến Lức, Long An	0		Chị
	Võ Thị Tố Nữ			301041035	Ấp 4, xã Mỹ Yên, Bến Lức, Long An	0		Em
	Võ Thị Tố Nhi			301121575	38 Lô 1, Ấp 1, xã Mỹ Yên, Bến Lức, Long An	0		Em
	Lê Thị Kim Cúc			300909131	S2 KDC Gò Đen, Ấp 4, xã Phước Lợi, Bến Lức, Long An	0		Vợ
	Võ Nhật Linh				S2 KDC Gò Đen, Ấp 4, xã	0		Con

					Phước Lợi, Bến Lức, Long An			
	Võ Lê Huy				S2 KDC Gò Đen, Ấp 4, xã Phước Lợi, Bến Lức, Long An	0		Con
2	Nguyễn Văn Hưng		TV.HĐQT	087066000161	68/22/57 Phạm Thế Hiền, phường 1, Quận 8, TP.HCM	1.340.000cp Đại diện vốn Tổng công ty LTMN	13,4%	
Tên người có liên quan của người nội bộ								
	Nguyễn Văn Đặng				Đã mất			Cha ruột
	Phan Ngọc Anh				Đã mất			Mẹ ruột
	Nguyễn Thị Dung				Xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp			Chị ruột
	Nguyễn Thị Lệ				Xã Mỹ Trà, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp			Chị ruột
	Nguyễn Văn Hai				Thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp			Anh ruột
	Nguyễn Văn Quang				Thành phố Long Xuyên, Không An Giang			Anh ruột
	Nguyễn Thị Đẹp				Xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp			Chị ruột
	Mã Thị Nhung				Phường 3, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp			Vợ
	Nguyễn Đức Thịnh				Phường 11, quận Bình Thạnh,			Con

					TPHCM			
	Nguyễn Hoàng Thảo Nguyễn				Ký túc xá Học viện Bưu chính viễn thông – Cơ sở II			Con
3	Lê Hùng Tín	TV.HĐQT/ TGD	087069000050	158/11/1/3	Bà Hạt, phường 9, quận 10, TP. HCM			
Tên người có liên quan của người nội bộ								
	Lê Văn Mến			1933		Không		Cha (Đã mất)
	Nguyễn Thị Mười			1938		Không		Mẹ (Đã mất)
	Nguyễn Bảo Hoài Thư			1972		75.000 CP	0,75%	Vợ
	Lê Minh Khang			2000		Không		Con
	Lê Minh Bảo Ngọc			2008		Không		Con
	Lê Quý Đôn			1963		Không		Anh (Đã mất)
	Lê Hoàng Ân			1967		Không		Anh
	Lê Thị Kim Liên			1962		Không		Chị
	Lê Thị Kim Cương			1971		Không		Em
	Lê Thị Kim Trương			1973		Không		Em
4	Trần Quang Khải	TV.HĐQT/ Phó TGD	341604754		Phường Mỹ Phú, TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp	1.200.000CP	Đại diện vốn Tổng Công ty LTMN	12,00%



Tên người có liên quan của người nội bộ							
	Trần Văn Tư			331162767		Không	Cha
	Trương Thị Tốt			330613098		Không	Mẹ
	Trần Thị Như Hiệp			330680045		Không	Vợ
	Trần Quang Huy			341920749		Không	Con
	Trần Quang Kha			341826258		Không	Con
	Trần Thị Thanh Thủy			341639335		Không	Em
	Trần Thị Thanh Hằng			341335257		Không	Em
	Trần Quang Thủy			341628895		Không	Em
	Trần Quang Thiện			330922355		Không	Em
	Trần Quang Hòa			330998252		Không	Em
	Trần Thị Bạch Tuyết			331052359		Không	Em
	Trần Quang Hiệp			331260957		Không	Em
5	Lê Phát Tài			341030330		9.200.000cp	9,2%p

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trần Công Hải	Trưởng ban kiểm soát	5.000	0,05%	0	0	bán

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Võ Hùng Dũng 10